

Số: 1501/UBND-KTTH

An Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2022

V/v chấn chỉnh công tác lựa chọn nhà
thầu và giám sát, đánh giá đầu tư

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các công ty, tổ chức, đơn vị sự nghiệp
trực thuộc UBND tỉnh;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
khu vực huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 47/CT-TTg về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước nhằm đảm bảo môi trường cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả trong công tác đấu thầu trên cả nước. Qua công tác kiểm tra đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư một số đơn vị trên địa bàn tỉnh của Sở Kế hoạch và Đầu tư, nhìn chung các cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư và bên mời thầu) trên địa bàn tỉnh thực hiện tuân thủ quy định Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ và các Thông tư liên quan về đấu thầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều đạt được tỷ lệ so với lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng theo Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 (hiện nay đã được thay thế bởi Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, từng bước chuyên nghiệp hóa trong hoạt động đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư tại địa phương còn những mặt tồn tại, như: Các bên trong đấu thầu (chủ đầu tư, bên mời thầu, tư vấn đấu thầu...) chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định, quá trình thực hiện còn dễ xảy ra sai sót, chưa phù hợp với quy định; việc công khai, minh bạch thông tin chưa được đảm bảo theo quy định; quy định các điều kiện bất hợp lý, không phù hợp trong hồ sơ mời thầu.

Theo Báo cáo số 780/BC-SKHĐT.ĐT ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ về công tác đấu thầu và Giám sát đánh giá đầu tư năm 2022. Để kịp thời khắc phục tình trạng trên, đồng thời chấn chỉnh công tác đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư

nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật về đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các chủ đầu tư, bên mời thầu và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện những quy định như sau:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu.

2. Đối với việc thực hiện đấu thầu qua mạng: yêu cầu các chủ đầu tư, bên mời thầu nghiêm túc thực hiện đảm bảo đúng theo lộ trình đã được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

3. Về công tác báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư và cập nhật thông tin dự án: Yêu cầu các chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ và Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư; việc thực hiện báo cáo giám sát đánh giá và đầu tư cả năm phải đúng mẫu, đầy đủ nội dung và thời gian theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Về việc thực hiện các gói thầu trước khi có quyết định phê duyệt dự án (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Luật Đấu thầu): Trường hợp xác định được chủ đầu tư thì đơn vị thuộc chủ đầu tư có trách nhiệm trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên người đứng đầu chủ đầu tư để xem xét, phê duyệt. Trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư thì đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án có trách nhiệm trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên người đứng đầu đơn vị mình để xem xét, phê duyệt.

5. Về giá gói thầu: Đối với các gói thầu mua sắm trực tiếp, bên mời thầu phải bảo đảm đơn giá của các phần việc thuộc gói thầu áp dụng mua sắm trực tiếp không được vượt đơn giá của các phần việc tương ứng thuộc gói thầu tương tự đã ký hợp đồng trước đó, đồng thời phù hợp với giá cả thị trường tại thời điểm thương thảo hợp đồng theo quy định tại Điều 60 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.

6. Chấn chỉnh công tác lập Hồ sơ mời thầu (HSMT):

6.1. HSMT không được đưa ra yêu cầu về hàng mẫu; trường hợp cần yêu cầu về hàng mẫu để đánh giá về kỹ thuật thì chủ đầu tư phải trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trong tờ trình phải nêu rõ lý do yêu cầu về hàng mẫu. Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu cung cấp hàng mẫu không dẫn đến làm tăng chi phí của gói thầu, hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không

binh đẳng. Trường hợp E-HSMT có yêu cầu cung cấp hàng mẫu, nhà thầu có thể nộp bổ sung hàng mẫu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu.

6.2. HSMT không được đưa ra yêu cầu về bảo đảm an toàn dịch bệnh trong quá trình thi công hoặc trong quá trình vận chuyển hàng hóa; trường hợp cần thiết yêu cầu về nội dung này thì nhà thầu được bổ sung, làm rõ hồ sơ dự thầu (HSDT) trong quá trình đánh giá HSDT, bên mời thầu không đưa tiêu chí này để đánh giá HSDT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của HSMT.

6.3. Về giấy phép bán hàng:

a) Trường hợp hàng hóa của gói thầu là hàng hóa thông thường, thông dụng, sẵn có trên thị trường, đã được tiêu chuẩn hóa và được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất, trong HSMT không được yêu cầu nhà thầu phải nộp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

b) Trường hợp hàng hóa của gói thầu là hàng hóa đặc thù, phức tạp cần gắn với trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ liên quan khác thì trong HSMT có thể yêu cầu nhà thầu tham dự thầu phải cung cấp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất;

Trường hợp HSMT đưa ra yêu cầu cụ thể về giấy phép bán hàng (giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất...) thì nhà thầu chỉ cần xuất trình một trong các tài liệu sau đây trước khi ký hợp đồng như: giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

c) Việc nhà thầu không đính kèm một trong các tài liệu quy định tại điểm b khoản này không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. Nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình một trong các tài liệu này trước khi ký kết hợp đồng.

6.4. Về chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình

Đối với gói thầu xây lắp, nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong HSDT, kể cả trường hợp HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu; HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu; trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

6.5 Quy định về cam kết, hợp đồng nguyên tắc

Trường hợp HSMT có yêu cầu về cam kết, hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị, cung cấp vật liệu chính, bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng mà HSDT

không đính kèm các tài liệu này thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ HSĐT, bổ sung tài liệu trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc để làm cơ sở đánh giá HSĐT.

6.6. Quy định về nhân sự chủ chốt:

a) Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa:

- Đối với phần công việc cung cấp hàng hóa, HSMT không được đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt;

- Đối với hàng hóa thông dụng, sẵn có trên thị trường, không đòi hỏi nhân sự thực hiện dịch vụ liên quan phải có trình độ cao thì không yêu cầu về nhân sự chủ chốt;

- Trường hợp các dịch vụ liên quan có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ, hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Trường hợp yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt HSMT phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định. Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt không dẫn đến làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

b) Đối với gói thầu xây lắp:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu và pháp luật về xây dựng mà chủ đầu tư đưa ra yêu cầu về nhân sự chủ chốt trong HSMT cho phù hợp. HSMT không được yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với các vị trí mà pháp luật về xây dựng không có yêu cầu về tiêu chuẩn đối với chức danh đó hoặc đối với các vị trí kỹ thuật thông thường, công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông.

c) Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn:

Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn không đòi hỏi nhân sự có chuyên môn cao thì không được yêu cầu về nhân sự chủ chốt. Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù; phức tạp cần thiết phải có nhân sự có hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Trường hợp yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt, trong tờ trình phê duyệt HSMT phải nêu rõ lý do để chủ đầu tư xem xét, quyết định. Chủ đầu tư, bên mời thầu phải bảo đảm việc yêu cầu huy động nhân sự chủ chốt không dẫn đến làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng. HSMT không được yêu cầu nhân sự chủ chốt đối với công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông.

d) Đối với gói thầu nêu tại các điểm a, b và c khoản này có yêu cầu về nhân sự chủ chốt, trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong HSĐT không đáp ứng yêu cầu của HSMT, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung nhân sự chủ chốt để đáp ứng yêu cầu của HSMT trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Đối với mỗi nhân sự

không đáp ứng, nhà thầu chỉ được thay thế một lần. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự thay thế đáp ứng yêu cầu của HSMT thì HSDT bị loại.

6.7. Quy định về thiết bị chủ yếu đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn (nếu có), xây lắp:

a) Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà chủ đầu tư, bên mời thầu đưa ra yêu cầu về thiết bị chủ yếu cho phù hợp (số lượng, chủng loại, tính năng, công suất...);

b) Trường hợp thiết bị mà nhà thầu kê khai trong HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung thiết bị để đáp ứng yêu cầu của HSMT trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Đối với mỗi thiết bị không đáp ứng, nhà thầu chỉ được thay thế một lần. Trường hợp nhà thầu không có thiết bị thay thế đáp ứng yêu cầu của HSMT thì HSDT bị loại.

7. Về đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian đánh giá HSDT: yêu cầu các chủ đầu tư, bên mời thầu phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các quy định pháp luật về đấu thầu.

8. Về đánh giá, thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: Không đánh giá theo cảm tính, không vội vàng kết luận khi chưa làm rõ HSDT và phải tuân thủ theo nguyên tắc đánh giá HSDT như đã được quy định.

9. Đối với các gói thầu sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên thì bên mời thầu áp dụng quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo trên. Trong quá trình thực hiện nếu chưa rõ, phải có văn bản hỏi ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và giám sát đánh giá đầu tư để được hướng dẫn thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP & P. KTTH,
KTN, KGVX;
- Lưu: HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

